

## SỐ 380

# KINH ĐẠI BI

*Hán dịch: Đời Cao Tê, Tam tạng Na Liên Đề Na Xá,  
người nước Thiên Trúc.*

## QUYỂN I

### Phẩm 1: PHẠM THIÊN

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Thế Tôn an tọa ở giữa hai cây Ta-la, nơi đất của Lực sĩ sinh, thuộc thành Câu-thi-na, chuẩn bị vào Niết-bàn. Bấy giờ, Phật bảo Tuệ mạng A-nan:

–Ông nên trải tọa cụ giữa hai cây Ta-la, sau đêm nay, Ta sẽ vào Niết-bàn nằm nghiêng hông bên phải như sư tử vương. Này A-nan! Ta đã đạt cứu cánh Niết-bàn, đoạn trừ tất cả lời nói hữu vi. Ta đã làm Phật sự viên mãn, pháp cam lồ nhuần thấm khắp nơi, tịch diệt và sâu xa vi diệu, khó thấy, khó biết, khó có thể suy lường, trí sáng suốt biết được các pháp Hiền Thánh. Ta đã ba lần chuyển pháp luân vô thượng, hoặc nếu có Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc Trời, Ma, Phạm, Người cùng với pháp thế gian, không ai có thể chuyển được pháp luân vô thượng. Ta đã đánh trống pháp, thổi loa pháp, dựng cờ pháp, đóng thuyền pháp, xây cầu pháp, rải mưa pháp, đã chiếu sáng khắp ba ngàn đại thiên thế giới, diệt trừ vô minh hắc ám, chỉ bày cho chúng sinh con đường Chánh đạo giải thoát, đầy đủ sự lợi ích cho hàng trời, người, những người đáng độ đều đã được độ. Ta đã hàng phục tất cả ngoại đạo và các phái Di

luận, làm động cung điện ma, quật gãy thế lực ma, gầm lên tiếng sư tử, làm các Phật sự, thiết lập sự nghiệp trượng phu, làm viên mãn thệ nguyện xưa, hộ trì pháp nhân, dạy đại Thanh văn, thọ ký Bồ-tát, làm cho Phật nhân đời vị lai không bị đoạn mất. A-nan! Sau đêm nay, Ta không còn làm điều gì nữa, chỉ có việc vào Niết-bàn.

Khi nghe như vậy, A-nan cảm thấy đau buồn, sầu thảm, rơi lệ, như bị mũi tên ưu phiền bắn trúng, bạch Phật:

–Thưa Đức Bà-già-bà! Sao Ngài Niết-bàn nhanh quá vậy! Thưa Tu-già-đà! Sao Ngài Niết-bàn nhanh quá vậy! Từ đây con mắt của thế gian bị diệt mất, thế gian cô độc, thế gian từ đây không còn ai cứu hộ, không còn ai dẫn đường.

Lúc đó, Phật bảo Tuệ mạng A-nan:

–Thôi, ông chớ có đau buồn, pháp sinh, pháp hữu, pháp hữu vi, pháp hoại, nếu không diệt thì điều này không thể có. Trước kia, Ta có dạy ông: Tất cả việc mà mình yêu thích, xứng ý thì nhất định sẽ ly biệt, sẽ tan rã. Nay A-nan! Ông đã dùng tâm từ, tâm không hai, tâm thiện và thân nghiệp hiếu thuận, phụng dưỡng, hầu hạ Ta không có hạn lượng. Nay A-nan! Nếu hàng trời, người, A-tu-la v.v... cung cấp hầu hạ cúng dường Thanh văn, Duyên giác cho đến giảm một kiếp, hoặc mãn một kiếp, so với cung cấp cúng dường hầu hạ Như Lai chỉ trong một niệm, thì phước đức này nhiều hơn phước đức trước. Ông đã cúng dường Phật đại thần thông, cho đến lúc Ngài nhập Niết-bàn thì sẽ được phước lớn, công đức vô lượng vô biên, như cam lồ bậc nhất trong các cam lồ, cam lồ tuyệt đỉnh, Niết-bàn rốt ráo. A-nan, vì vậy ông chớ có buồn rầu, bi ai.

Khi đó, A-nan buồn rầu gạt lệ trải tọa cụ ở giữa hai cây Ta-la, Như Lai nằm nghiêng hông bên phải như sư tử; tức thời các rừng rậm, cây cỏ lớn nhỏ ở trong ba ngàn đại thiên thế giới đều hưởng về chỗ Như Lai sắp Niết-bàn. Có cây muốn ngã, có cây ủ rũ, có cây muốn nằm rạp trên đất, có cây ngã nhào trên đất. Các dòng sông, suối, ao, hồ lớn nhỏ trong ba ngàn đại thiên thế giới do thần lực của Phật nên nước đứng yên, không chảy. Các loài cầm thú ở trong ba ngàn đại thiên thế giới, do thần lực Phật nên đứng yên lặng, không kêu, không ăn. Mặt trời, mặt trăng, tinh tú, ánh sáng minh châu cho đến ánh sáng đom đóm

trong ba ngàn đại thiên thế giới, do thần lực Phật nên tất cả đều ẩm mát, không ánh sáng nào có thể chiếu sáng. Lửa dữ ở trong ba ngàn đại thiên thế giới, do thần lực Phật nên không cháy, không nóng, không thể thiêu nướng. Tất cả lửa dữ địa ngục ở trong ba ngàn đại thiên thế giới, do thần lực Phật nên đều mát mẻ. Các chúng sinh ở trong địa ngục đó, vì nhờ thần lực Phật nên trong sát-na đều được an lạc. Các súc sinh ở trong ba ngàn đại thiên thế giới, do thần lực Phật nên tất cả đều khởi tâm từ, tâm bi, không còn sân hận, não hại và giết chóc lẫn nhau, tất cả ngựa quỷ đều không còn đói khát. Do thần lực của Phật nên tất cả chúng sinh, thân tâm vui mừng, phấn khởi, lia được sự khổ, đầy đủ sự vui thích an lạc bậc nhất. Khi Đức Thế Tôn nằm nghiêng hông bên phải thì núi chúa Tu-di, núi đại Thiết-vi, núi Mục-chân-lân-đà, núi Hương, núi Tuyết và các núi Đen, đại địa, biển cả ở trong ba ngàn đại thiên thế giới, tất cả đều chấn động đủ sáu cách: rung động, nhô lên, vọt cao, chấn động, vang rền, không ai không biết. Tất cả gió xoáy ở trong ba ngàn đại thiên thế giới đều đứng yên không lay động. Trong sát-na, tất cả chúng sinh xả bỏ các hành nghiệp, được sống an vui, lia sự ngủ nghỉ, tâm không tán loạn, mọi hoạt động đều chấm dứt, im lặng không một tiếng động. Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Phạm thiên, Thích thiên, Hộ thế vương v.v... ở trong ba ngàn đại thiên thế giới, do thần lực Phật nên thấy cung điện, giường nằm, chỗ ngồi, vườn cây, tất cả đều tối tăm không còn chút ánh sáng, không đáng ưa thích. Quyển thuộc của họ buồn rầu, phiền não không vui. Phạm Thiên vương làm chủ ngàn thế giới, Đại Phạm Thiên vương làm chủ ba ngàn đại thiên thế giới, tâm cao ngạo tự thị, hiểu thế này: Thế giới và các chúng sinh đây, do ta tạo ra, chính ta biến hóa ra. Do thần lực Phật nên Đại Phạm Thiên vương chủ ba ngàn đại thiên thế giới thấy cung điện, giường nằm, chỗ ngồi v.v... u ám đen tối, không có ánh sáng, không đáng ưa thích. Cõi trời Ma-hê-thủ-la Tịnh Cư... cũng đen tối như vậy. Bấy giờ, Đại Phạm Thiên vương, chủ ba ngàn đại thiên thế giới suy nghĩ: Do thần lực của ai mà hiện ra tướng này, khiến ta không thích cung điện, giường, ghế v.v... Khi đó, Đại Phạm thiên vương quán khắp trong ba ngàn đại thiên thế giới, thấy chủ Đại Tự Tại tạo ra sự giàu có, phú quý; chính là Như

Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri, sau đêm nay sẽ vào Niết-bàn, vì thế mà hiện thần lực, biến hóa ra việc không thể nghĩ bàn, chưa từng có. Thần lực này chính là hiện tượng Như Lai sắp vào Niết-bàn. Quán như vậy rồi, Đại Phạm vương ưu sầu không vui, rợn tóc gáy, cùng Phạm chúng vây quanh đi đến chỗ Phật. Các Phạm thiên đó, ở trong ba ngàn đại thiên thế giới, đều đã từng tin thọ thánh pháp, an trụ Thánh pháp.

Bấy giờ, Đại Phạm Thiên vương, chủ ba ngàn đại thiên thế giới, đến chỗ Đức Phật đảnh lễ và bạch:

–Cúi xin Thế Tôn dạy cho con trụ như thế nào? Tu như thế nào?

Thưa như vậy xong, Như Lai liền hỏi Đại Phạm vương:

–Này Phạm thiên! Ông nay có thật nghĩ thế này, ta là Đại Phạm thiên, ta có khả năng hơn mọi người, người khác không bằng ta, ta là bậc trí, ta là chủ đại tự tại trong ba ngàn đại thiên thế giới, ta tạo ra chúng sinh, hóa hiện ra chúng sinh, tạo ra thế giới, hóa hiện ra thế giới, có phải vậy không?

Đại Phạm thiên thưa:

–Đúng vậy, thưa Đức Bà-già-bà! Thật đúng vậy, thưa Đức Tu-già-đà!

Phật nói:

–Này Phạm thiên! Ông vì ai mà tạo ra các thứ đó, ông vì ai mà biến hóa ra các thứ đó?

Lúc đó, Phạm thiên đứng yên, im lặng.

Phật thấy Phạm thiên im lặng, đứng yên, lại hỏi tiếp:

–Này Phạm thiên! Có lúc ba ngàn đại thiên thế giới bị kiếp hỏa thiêu cháy tàn lụi. Ý ông nghĩ sao? Việc này chính ông tạo ra, chính ông biến hóa ra chăng?

Khi đó, Đại Phạm Thiên vương thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn! Phật nói:

–Này Phạm thiên! Như đại địa này nường nước mà tồn tại, nước nường gió mà tồn tại, gió nường hư không. Như vậy, đại địa này dày sáu trăm tám mươi vạn do-tuần không bị nứt rạn, không tan rã. Phạm thiên, ý ông nghĩ sao? Việc đó chính ông tạo ra, chính ông biến hóa ra chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật nói:

–Này Phạm thiên! Ba ngàn đại thiên thế giới đây, lúc trăm ức mặt trời, mặt trăng lưu chuyển. Ý ông nghĩ sao? Việc này chính ông hóa hiện ra chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật nói:

–Này Phạm thiên! Có lúc Nhật Nguyệt Thiên tử không ở trong cung điện, cung điện trống không. Phạm thiên, ý ông nghĩ sao? Việc này chính ông tạo ra, chính ông hóa hiện, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật nói:

–Này Phạm thiên! Thời tiết Xuân, Hạ, Thu, Đông bốn mùa thay đổi. Ý ông nghĩ sao? Việc này chính ông tạo ra, chính ông biến hóa, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật nói:

–Này Phạm thiên! Nước, gương, sữa, dầu, ma-ni, pha lê và những vật trong sáng khác phản chiếu các sắc, tượng như: đất, sông, núi, cây, cỏ, vườn hoa, cung điện, nhà cửa, xóm làng, thành ấp, lạc đà, lừa, voi, ngựa, hươu, chim, thú, mặt trời, mặt trăng, tinh tú, Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, Như Lai, Thích, Phạm, Hộ thế, nhân, phi nhân v.v... các loại hình tượng màu sắc. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Những việc này chính ông tạo ra, chính ông biến hóa, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Các âm vang phát ra từ đồi núi, khe sâu, tiếng

lớn, nhỏ của trống, ca, múa, đùa giỡn v.v... tiếng kêu của chim, thú, hươu, người, phi nhân v.v... Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Những điều này chính ông tạo ra, chính ông biến hóa, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Như các chúng sinh đang trong giấc mộng thấy các hình sắc, nghe các âm thanh, ngửi các mùi hương, nếm các vị, cảm thụ các loại xúc chạm, biết các pháp hoạt động, đùa giỡn, khóc lóc, rên rỉ, sợ sệt, cảm thọ khổ, vui v.v... Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Như có bốn hạng người là đọa chánh, xấu xí; nghèo khổ, giàu có phước đức nhiều ít; giới thiện, giới ác; tuệ thiện, tuệ ác. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông hóa hiện ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Tất cả chúng sinh có sợ sệt, thống khổ, não hại, như là sợ nước, lửa, dao, gió, mé núi, thuốc độc, ác thú, nhân, phi nhân và thêm nhiều loại nguy hại làm cho kẻ khác thường phải khiếp sợ. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Các loại bệnh tật của chúng sinh: bệnh gió, nóng, lạnh và các bệnh khác, thời tiết thay đổi bốn đại chóng trái. Hoặc do nghiệp báo đời trước hoặc do kẻ khác tạo ra như: bệnh mắt, tai, mũi, lưỡi, thân. Hoặc lại có đủ loại sự thống khổ nhiệt não về tâm ý

của chúng sinh. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Có các nạn như: nước, lửa, trộm cướp, đồng trống nguy hiểm, hoặc trong kiếp đao binh, bệnh dịch cho đến mất mùa đói khát của chúng sinh. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Chúng sinh có khổ ái biệt ly, nghĩa là: sự khổ bị chia lìa cha mẹ, anh em, chị em, bạn bè thân thuộc. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Các loại nghiệp ác của chúng sinh tạo ra như sinh sống đối chác, buôn bán bằng những nghề: bán rượu, men rượu, đá quý, cầm đồ, gian lận đủ cách hoặc vào biển lớn, đồng trống, chỗ hiểm nguy, đến các phương xa, hoặc chế thuốc tiên và các việc bói toán. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Chúng sinh tạo ra các loại nghiệp, vì nghiệp nhân này mà phải thọ quả báo ở địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, người, trời. Thân, miệng, ý của chúng sinh tạo ra hoặc thiện hoặc ác và thế gian có mười nghiệp ác. Tất cả chúng sinh đều không có tâm từ thương xót, tạo ra các việc khổ não không lợi ích, là nhân duyên đưa vào

đường ác. Hành động ấy là: sát sinh, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, nói hai lưỡi, nói lời ác, nói lời thêu dệt, tham, sân, tà kiến. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Có các loại khổ của chúng sinh như bị chặt đầu, bị cắt đứt tay chân, bị xẻo tai, mũi v.v... bị rót dầu nóng, bị đốt lửa, chiên, nấu; bị dao, kiếm, mâu, giáo đâm chém; bị đánh, trói, nhốt trong lao ngục; bị tranh cãi, cấu xé. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Chúng sinh làm việc dâm dục tà hạnh, như: dâm mẹ, chị, em gái, người trì giới trong sạch và làm các nghiệp ác khác. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Các việc làm sát hại của chúng sinh như: dùng thuốc độc, dùng bùa chú, dùng chú thuật sai khiến thầy chết hại người, chế thuốc làm mê hoặc người và tạo các loại phương tiện ác nghiệp đoạn mạng sống khác. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Trong thế gian có sinh, già, bệnh, chết, ưu, bi, khổ não, pháp vô thường, pháp tận, pháp biến dịch. Có bốn hạng người



không dễ gì quên được tất cả những cái hay khiến họ tham đắm, không chán các vật bại hoại, ly tán. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Các loại chướng tham, sân, si, kiết sử, triền phược và các thứ khổ não trói buộc khác của chúng sinh, do nhân duyên ấy khiến tâm của các chúng sinh mê hoặc, sân hận, chấp chặt, tạo ra vô lượng các loại hành nghiệp. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Có ba đường ác là địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ. Nơi đó, chúng sinh làm các việc, thọ các khổ não. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Tất cả cây cỏ, dược thảo do hạt giống sinh hoặc không phải do hạt giống sinh, có những cây hoặc mọc dưới nước hoặc mọc trên bờ có hoa, quả, mùi hương. Các loại mùi vị thù thắng như: ngọt, đắng, mặn, cay, chua, chát, tùy theo các chúng sinh ưa thích hay không ưa thích mà làm cho mùi vị đó có tăng giảm. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Trong năm đường sinh tử thành hoại lưu

chuyển, chúng sinh bị vô minh che đậy cùng tương ứng với ái, kiết lưu chuyển mãi xưa nay khó biết, đời vị lai sinh tử lưu chuyển không dứt. Trong ấy, hoặc trời, người, quỷ, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn ở thế gian chẳng chịt như tơ rối, thường lưu chuyển mãi mãi qua lại đó đây. Các chúng sinh này ở trong sự lưu chuyển không biết đường ra. Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Chính ông tạo ra điều này, chính ông biến hóa ra, chính ông làm tăng trưởng thêm chăng?

Phạm thiên thưa:

–Không phải, thưa Thế

Tôn. Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Do đâu mà ông suy nghĩ: Các chúng sinh này chính tôi tạo ra, chính tôi biến hóa, chính tôi làm tăng trưởng thêm. Các thế giới này chính tôi tạo ra, chính tôi biến hóa, chính tôi làm tăng trưởng thêm.

Phạm thiên thưa:

–Con vì vô minh tà kiến, chưa đoạn được tâm điên đảo, thường ở chỗ Như Lai nói pháp mà không lắng nghe thọ trì. Con trước đây đã từng thấy sai lầm, nói lời sai lầm: Các chúng sinh đây chính con tạo ra, chính con biến hóa ra; các thế giới đây chính con tạo ra, chính con biến hóa ra. Thưa Thế Tôn! Con nay xin được hỏi: Các thế giới do ai tạo ra? Do ai biến hóa ra? Tất cả chúng sinh do ai tạo ra? Do ai biến hóa ra? Do ai làm cho tăng trưởng thêm? Do năng lực của ai sinh ra?

Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Các thế giới do nghiệp tạo ra, do nghiệp biến hóa ra. Tất cả chúng sinh do nghiệp tạo ra, do nghiệp biến hóa ra, do năng lực của nghiệp sinh ra. Vì sao? Này Phạm thiên! Vì vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sinh, sinh duyên lão tử, ưu, bi, khổ, não. Do vậy mà có khổ lớn tụ tập. Này Phạm thiên! Vô minh diệt cho đến ưu bi khổ não diệt, trong đó không có tác giả, không có ai an trí tạo ra điều đó, chỉ có nghiệp và pháp, do nhân duyên hòa hợp nên có chúng sinh. Nếu có người thường hay xa lìa sự hòa hợp của nghiệp và pháp thì nên biết người đó hay xa lìa sinh tử luân hồi lưu chuyển. Này Phạm

thiên! Như vậy nghiệp thế gian hết thì phiền não hết, khổ hết, khổ chấm dứt. Xuất ly như vậy gọi là đắc Niết-bàn tịch tĩnh. Phạm thiên, nếu ở đó ai đắc Niết-bàn thì nghiệp đã dứt, xa lìa phiền não và hoàn toàn thoát khỏi khổ đau. Các pháp như vậy là do thần lực chư Phật, do chư Phật gia trì mà có. Vì sao? Nay Phạm thiên! Vì nếu chẳng phải chư Phật xuất hiện ở đời hiển bày chỉ dạy thì không ai nghe pháp như vậy. Phạm thiên, nếu khi chư Phật Thế Tôn xuất hiện ở đời, hiển bày, chỉ dạy pháp môn quang minh sâu xa tịch tĩnh khó hiểu như vậy, các chúng sinh được nghe pháp sinh rồi từ pháp sinh mà được giải thoát; được nghe pháp già, bệnh, chết, ưu, bi, khổ não, rồi từ pháp già, bệnh, chết, ưu, bi, khổ não mà được giải thoát. Nay Phạm thiên! Vì vậy, việc làm của chư Phật là biểu hiện sự gia trì. Phạm thiên, việc làm của chư Phật là khai thị hiển bày. Điều đó có nghĩa: các hành giống như ảo ảnh, vô thường chuyển động không bền chắc, không rốt ráo, là pháp tận, pháp biến dịch. Giả sử sau khi chư Phật diệt độ, chánh pháp diệt mất thì điều đó cũng như vậy. Thị hiện sự gia trì nghĩa là, các hành giống như ảo ảnh, như mộng, như âm vang. Nay Phạm thiên! Vì chư Phật biết tất cả các hành giống như ảo ảnh, như mộng, như tiếng vang, vô thường chuyển động là pháp tận, pháp biến dịch, cho nên nói các hành giống như ảo ảnh, như mộng, như tiếng vang. Sau khi quán tướng ấy rồi, người trí dựa vào tướng ấy, dựa vào nghĩa nhân duyên ấy mà biết được các hành vô thường chuyển động, là pháp tận, pháp biến dịch phá hoại ly tán. Thời tiết thay đổi trong khoảng sát-na, cho đến trong một ngày đêm, nửa tháng, một tháng, một năm, trăm năm, một kiếp cho đến trăm kiếp, tất cả đều hoại diệt cùng tận. Có ngọn lửa lớn cháy rồi cũng phải tắt; có dòng nước lớn chảy siết rồi cũng phải ngừng; có gió thổi mạnh rồi cũng phải dứt; thế giới đại địa có rồi cũng thành không; có các núi lớn, như: núi Thiết Vi, núi Đại Thiết Vi, núi Tu-di và các núi Đen v.v... có rồi cũng thành không. Mặt trời, mặt trăng, tinh tú và các hành tinh khác có rồi cũng thành không, không sáng, không chiếu mà lại rơi rụng. Các cung điện của chư Thiên có rồi cũng thành không. Có các cung vua, thành ấp, tụ lạc, cây cối, vườn tược, ao hồ, sự việc ưa

thích phát sinh rồi nó cũng phải diệt mất. Các hàng trời, người sinh rồi cũng phải diệt, diệt rồi lại sinh. Các người trí thấy tướng ấy rồi liền sinh tâm nhằm chán xa lìa. Vì thấy các hành này là vô thường, ly tán, hoại diệt, thay đổi, dứt tận nên họ đem lòng tin bình đẳng, bỏ nhà xuất gia. Biết được các hành giống như ảo ảnh, như mộng, như âm vang và thấy nó giống như bóng của mặt trời, mặt trăng, tinh tú v.v... ở trong nước, thấy các ảo ảnh rồi liền dựa vào tướng nhân duyên đó nên đắc được Bồ-đề. Có các kẻ trí nhờ Phật chỉ dạy và cầu bậc thiện hữu dạy dỗ, hoặc tự tư duy biết được các hành giống như ảo ảnh, như mộng, như âm vang mà sinh lòng tin xả tục xuất gia hoặc chứng đắc được quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán. Nếu người Đại thừa thì đắc Sơ nhẫn, hoặc đắc Đệ nhị, Đệ tam nhẫn và có thể đạt đến Bồ-đề vô thượng. Giả sử sau khi chư Phật diệt độ, ở trong thế gian cũng phải theo đây mà thuyết pháp lưu hành như vậy. Nếu có các chúng sinh được nghe pháp rồi thì đối với tam Thừa sẽ được độ thoát như là Thanh văn thừa, Phật-bích-chi thừa và Nhất thiết chủng trí vô thượng Đại thừa. Phạm thiên, ông nên biết thứ lớp của pháp này cũng là sự gia trì của chư Phật. Vì vậy, người trí thấy tướng ấy rồi, sinh lòng nhằm chán, xa lìa, hay biết các hành là vô thường, khổ, chuyển động không bền chắc, là pháp tận, pháp biến dịch, giống như ảo ảnh, như mộng, như âm vang. Phạm thiên, những thứ này cũng là cảnh giới của chư Phật và là sự gia trì của chư Phật. Có các chúng sinh đã từng tu hành, do đầy mà thành tựu, được nghe âm thanh chánh pháp như vậy rồi nên đối với Như Lai thì đều nhớ nghĩ, cung kính, tin tất cả các hành là vô thường, hoại diệt giống như ảo ảnh, như mộng, như âm vang. Có các chúng sinh đối với chư Phật, họ đã từng tu phạm hạnh, hoặc ở tại gia thọ năm giới, vì nhân duyên này nên hiểu biết được như thật tất cả các hành là vô thường, hoại diệt giống như ảo ảnh, như mộng, như âm vang, biết rồi liền sinh lòng tin, xả tục xuất gia. Chư Phật Thế Tôn tuy chưa xuất hiện ở đời, nhưng vì có sự gia trì của chư Phật như vậy, và do các căn lành đã trồng ở nơi chư Phật nên họ được Bồ-đề. Nay Phạm thiên! Nên biết những thứ này đều là cảnh giới của chư Phật, là sự gia trì của chư Phật. Phạm thiên, ba ngàn đại thiên thế giới đây chẳng phải là quốc độ của Phạm, cũng chẳng phải là quốc độ của lục sử ngoại đạo,

mà là quốc độ của chư Phật chúng ta. Nay Phạm thiên! Ngày xưa tại nơi đây, Ta tu hạnh Bồ-tát trong vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha a-tăng-kỳ kiếp, ở chỗ các Đức Như Lai vô lượng a-tăng-kỳ đã gieo trồng vô lượng a-tăng-kỳ thiện căn, giữ giới cấm thanh tịnh, hoặc tu phạm hạnh và hành vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha khổ hạnh khó hành, thân giữ cõi Phật đây sửa sang sắp đặt làm cho trong sạch. Giống như các thiện căn mà chúng sinh đã tu, tùy theo thiện căn thâm sâu mà nơi đó được thanh tịnh, tùy theo đức độ tu hành mà được độ thoát. Ta đã ở trong nhiều kiếp dùng bốn nhiếp sự thu nhận chúng sinh, nghĩa là bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự. Do sức thệ nguyện của Ta nên các chúng sinh đó được sinh về cõi Phật này, nghe Ta giảng nói pháp liền có thể tin hiểu, lại không tin theo Phạm, Thích, Hộ thế và các Thiên vương Phạm thiên, nên biết như vậy: Đây là cõi Phật, chẳng phải là quốc độ của Phạm, Thích, Hộ thế, cũng chẳng phải là quốc độ của Lục sư ngoại đạo.

Lúc đó, chủ thế giới Ta-bà Đại Phạm Thiên vương và trăm ngàn Phạm chúng đều hiện tướng ưu sầu, thưa:

–Chư Phật Thế Tôn thông đạt pháp thắng diệu hiếm có! Đại Phạm Thiên vương chủ ba ngàn đại thiên thế giới ở chỗ Như Lai hiếm khi sinh tâm kính tín, nhưng vì chư Phật hy hữu và có vô lượng, vô tận cảnh giới không thể nghĩ bàn nên Đại Phạm Thiên vương liền quy y làm đệ tử Phật, ở trước Đức Thế Tôn thỉnh cầu lời dạy như thế này: Kính thưa Bà-già-bà là Đại sư của con, Tu-già-đà là Đại sư của con. Cúi xin Thế Tôn chỉ dạy cho con: An trụ như thế nào? Tu hành như thế nào?

Phật bảo Phạm thiên:

–Ba ngàn đại thiên thế giới là cõi Phật của Ta, nay Ta đem nó phó chúc cho ông, ông nên thuận theo Ta chớ để cho thiện nhân chân đạo bị đoạn mất, vô thượng Phật nhân, Pháp nhân, Tăng nhân bị đoạn tuyệt, sau cùng chớ làm cho pháp nhân bị diệt. Nay Phạm thiên! Sẽ có Trưởng tử Đồng chân Di-lặc Đại Bồ-tát từ miệng Phật sinh, từ pháp hóa sinh, tâm đại bi thương xót sẽ tạo lợi ích cho tất cả chúng sinh được an vui yên ổn. Di-lặc cũng được bổ xứ như pháp ở trong ba ngàn đại thiên thế giới, như Ta ở đây không có sai khác. Hiện nay, ông đã tùy

thuận lời dạy của Ta thì cũng nên thuận theo Di-lặc, chớ làm cho chân đạo, pháp mẫu, Phật nhãn, Pháp nhãn, Tăng nhãn như thật bị đoạn mất. Vì sao? Này Phạm thiên! Vì trong khoảng thời gian pháp mẫu như thật không bị đoạn mất thì tùy theo đó mà Phật nhãn, Pháp nhãn, Tăng nhãn cũng không bị đoạn mất. Thiên nhãn của Thích, Phạm; nhân nhãn, giải thoát nhãn, cho đến Niết-bàn nhãn cũng không bị đoạn tuyệt. Vì vậy, này Phạm thiên! Nay Ta phó chúc cho ông ba ngàn đại thiên thế giới cõi Phật đây của Ta. Phạm thiên, như Ta đã chỉ dạy, ông phải nên tùy thuận chớ làm cho pháp nhân sau này bị diệt mất. Lúc ấy, tất cả Phạm thiên, Đại Phạm thiên trong ba ngàn đại thiên thế giới ở trước Thánh pháp đều được lòng tin chân chánh. Đại Phạm Thiên vương chủ ba ngàn đại thiên thế giới ở trong Thánh pháp được chánh tín thâm sâu.

\*